

Số: ³²⁶⁸/QĐ-BVĐK

Ninh Bình, ngày 08 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán NSNN năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định 3909a/QĐ-SYT ngày 14/11/2023 của Sở Y tế Ninh Bình về việc điều chỉnh dự toán NSNN năm 2023 kinh phí phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai điều chỉnh dự toán NSNN năm 2023 kinh phí phục vụ công tác phòng chống dịch của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình (có biểu chi tiết kèm theo).

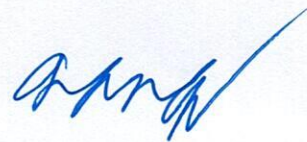
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Tài chính Kế toán và các khoa, phòng liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Y tế (b/c);
- Lãnh đạo BV;
- Các khoa, phòng và tương đương;
- Website BV;
- Lưu: VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC



Chu Thị Giang

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số ³²⁶⁸ /QĐ-BVĐK ngày 08/12/2023 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

ĐVT: Đồng

Stt	Nội dung	Dự toán trước khi điều chỉnh	Điều chỉnh dự toán		Dự toán sau khi đề nghị cắt, giảm, điều chỉnh
			Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	
1	TB736/TB-STC-HCSN ngày 14/11/2022-TB điều chỉnh và cấp phát KP PCD Quý 4/2021; Quý 1+2/2022	739.093.436	(739.093.436)		-
2	Chi phí phòng, chống dịch năm 2023 (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 19/10/2023)	-		847.732.000	847.732.000
2.1	Chi phí phụ cấp đặc thù phục vụ phòng chống dịch theo Nghị quyết 16/NQ-CP			311.700.000	311.700.000
	<i>Phụ cấp cho người làm công việc lấy mẫu xét nghiệm SarCov-2</i>			55.200.000	55.200.000
	<i>Phục cấp chống dịch cho người khám, điều trị BN nhiễm Covid-19; nhân viên vệ sinh, tẩy uế và những người làm nhiệm vụ chống dịch tại khu điều trị người mắc Covid-19</i>			252.300.000	252.300.000
	<i>Phụ cấp cho người tiếp nhận, xử lý dụng cụ, phòng hộ cá nhân bệnh nhân Covid-19; thu gom, xử lý đồ vải bệnh nhân Covid-19; tiếp nhận, xử lý chất thải bệnh nhân Covid-19</i>			4.200.000	4.200.000
2.2	Chi phí khác			536.032.000	536.032.000
	<i>Chi phí điều trị bệnh nhân nhiễm Covid- 19 năm 2023</i>			536.032.000	536.032.000
	Cộng	739.093.436	(739.093.436)	847.732.000	847.732.000